

Số: 6822 /BKHDĐT-DTNN

V/v đánh giá tình hình thực hiện báo cáo ĐTNN 6 tháng đầu năm, ước cả năm 2013 và xây dựng kế hoạch 2014

Hà Nội, ngày 22 tháng 9 năm 2013

Kính gửi: UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

Bộ Kế hoạch và Đầu tư có công văn số 3257/BKHĐT-DTNN ngày 29 tháng 5 năm 2013 gửi UBND các địa phương đề nghị báo cáo tình hình đầu tư trực tiếp nước ngoài quý II, 6 tháng đầu năm, ước cả năm 2013 và xây dựng kế hoạch 2014, thời hạn báo cáo trước ngày 20/6/2013. Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp tình hình thực hiện báo cáo của các địa phương đến hết tháng 8 năm 2013 như sau:

I. ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN BÁO CÁO QUÝ II, 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2013, ƯỚC CẢ NĂM 2013 VÀ DỰ KIẾN KẾ HOẠCH 2014**1. Về số lượng các địa phương gửi báo cáo**

Tính đến hết tháng 8 năm 2013 có 62/63 tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương đã gửi báo cáo đầu tư nước ngoài quý II, 6 tháng đầu năm 2013 về Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Hình thức báo cáo cụ thể như sau:

| Hình thức | Số lượng | Tỷ lệ |
|--------------------------|----------|--------|
| Báo cáo bằng văn bản | 59 | 93,65% |
| Báo cáo bằng thư điện tử | 54 | 85,71% |
| Cả hai hình thức trên | 52 | 82,5% |

Tỉnh Sơn La chưa báo cáo đầu tư nước ngoài.

2. Về thời hạn báo cáo

Có 42 địa phương báo cáo đúng thời hạn quy định (bao gồm cả báo cáo bằng thư điện tử, chiếm 66,67% tổng số báo cáo).

Có 29 địa phương báo cáo trễ hạn (chiếm 46,77% tổng báo cáo) là các địa phương sau đây (theo thứ tự a, b, c): Bà Rịa-Vũng Tàu, Bắc Kạn, Bắc Ninh, Bình Dương, Cà Mau, Cao Bằng, Đà Nẵng, Điện Biên, Hà Giang, Hà Nội, Hà Tĩnh, Hậu Giang, Hòa Bình, Khánh Hòa, Kiên Giang, Lai Châu, Lâm Đồng, Long An, Nam Định, Ninh Bình, Quảng Nam, Quảng Trị, Sóc Trăng, Tây Ninh, Thái Bình, Thái Nguyên, Trà Vinh, Vĩnh Long, Vĩnh Phúc.

Việc gửi báo cáo không đúng hạn ở các địa phương có số lượng dự án FDI lớn gây khó khăn cho Bộ Kế hoạch và Đầu tư trong công tác tổng hợp, đánh giá tình hình đầu tư trực tiếp nước ngoài trên địa bàn nói riêng và cả nước nói chung.

3. Về tuân thủ mẫu biểu báo cáo

Có 59/62 địa phương báo cáo đúng biểu mẫu quy định.

Ba tỉnh Cà Mau, Đồng Tháp, Quảng Nam báo cáo chưa đúng biểu mẫu quy định.

Việc sử dụng đúng các biểu mẫu báo cáo theo yêu cầu là cơ sở để Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp chính xác số liệu về đầu tư nước ngoài trên phạm vi cả nước, để tiến tới sử dụng phần mềm tự động tổng hợp dữ liệu báo cáo trực tuyến trong các kỳ báo cáo.

4. Về mức độ đầy đủ thông tin của các báo cáo

Trong số 62 báo cáo có 41 báo cáo đáp ứng cơ bản đủ thông tin, đạt tỷ lệ 66,13%.

Một số địa phương tích cực, chủ động gửi báo cáo đầy đủ thông tin trong báo cáo Quý II như: TP Hồ Chí Minh, An Giang, Bắc Giang, Bến Tre, Bình Định, Bình Phước, Đắk Lắk, Hà Nam, Hà Tĩnh, Hải Phòng, Quảng Ninh, Thanh Hóa.

Một số địa phương báo cáo thiếu thông tin về tình hình thực hiện dự án, số lao động, doanh thu, nộp ngân sách ở biểu 1.1 như: Quảng Nam, Tuyên Quang, Thái Nguyên, Ninh Bình, Long An, Lào Cai, Kon Tum

Một số tỉnh còn thiếu những thông tin tên nhà đầu tư, trụ sở công ty; thiếu biểu số liệu như: Hà Nội, Quảng Nam.

(Đánh giá cụ thể về báo cáo quý II, 6 tháng, ước cả năm 2013 của các địa phương tại Phụ lục kèm theo).

II. KIẾN NGHỊ

Hiện nay, trong bối cảnh phân cấp toàn diện công tác quản lý hoạt động đầu tư nước ngoài cho các địa phương, nguồn thông tin từ các địa phương là nguồn thông tin quan trọng và duy nhất để Bộ Kế hoạch và Đầu tư có thể tổng hợp, phân tích và đánh giá về thực trạng và xu hướng của tình hình đầu tư trực tiếp nước ngoài vào Việt Nam, thực hiện chức năng quản lý nhà nước về đầu tư nước ngoài thống nhất trên phạm vi toàn quốc. Vì vậy, Bộ Kế hoạch và Đầu tư yêu cầu các địa phương chấp hành nghiêm chỉnh chế độ báo cáo tình hình ĐTNN hàng Quý và báo cáo cần đầy đủ chính xác các thông tin trong biểu mẫu cũng như tuân thủ thời hạn báo cáo.

Trên cơ sở tình hình thực hiện báo cáo ĐTNN theo quý của các địa phương, để báo cáo đúng quy định và có chất lượng, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề nghị:

1. UBND tỉnh Sơn La chỉ đạo các đầu mối tổng hợp tình hình ĐTNN nhanh chóng gửi báo cáo 6 tháng, ước cả năm 2013 và dự kiến kế hoạch năm 2014 về Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

2. Các địa phương đã nộp báo cáo nhưng còn thiếu biểu số liệu, thiếu thông tin, đề nghị Ủy ban nhân dân chỉ đạo các đầu mối tổng hợp ĐTNN trên địa bàn tiến hành hoàn chỉnh biểu số liệu theo mẫu gửi về Bộ Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 20/9/2013 cùng với báo cáo quý III, 9 tháng và ước thực hiện cả năm 2013.

3. UBND các địa phương cử cơ quan đầu mối tổng hợp báo cáo FDI trên cả địa bàn gửi về Bộ Kế hoạch và Đầu tư tránh hiện tượng thiếu số liệu của một số đầu mối quản lý FDI trên phạm vi của tỉnh.

Ngoài ra, Bộ Kế hoạch và Đầu tư trân trọng cảm ơn sự phối hợp tích cực của một số địa phương trong việc báo cáo hàng tháng tình hình cấp mới, tăng vốn cũng như tình triển khai hoạt động của các dự án đầu tư nước ngoài trên địa bàn: TP Hồ Chí Minh, Hải Phòng, Bắc Ninh, Đồng Nai, Vĩnh Phúc, Hà Nam, Hà Nội, Bình Dương cũng tích cực phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư trong việc báo cáo hàng tháng tuy nhiên thông tin dự án địa phương cung cấp chưa đầy đủ, chi tiết theo biểu mẫu của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, ảnh hưởng đến công tác cập nhật, tổng hợp số liệu báo cáo tháng. Đây là các tỉnh, thành phố lớn, thu hút nhiều dự án FDI trên cả nước vì vậy đề nghị Bình Dương và Hà Nội tích cực cập nhật, báo cáo tình hình biến động FDI hàng tháng chi tiết và kịp thời hơn trong thời gian tới.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Quý cơ quan trong việc chấp hành chế độ báo cáo thời gian qua và mong tiếp tục nhận được sự hợp tác tích cực của Quý cơ quan trong thời gian tới. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ (để báo cáo)
- SKHDT các tỉnh, TP trực thuộc trung ương;
- BQL các KCN, KKT, KCX, KCNC cấp tỉnh;
- BQL KCNC Hòa Lạc;
- Lưu: VT, KKT, ĐTNN.^{ĐN}

(Chữ ký)

KT. BỘ TRƯỞNG
ĐẠO QUANG THU





PHƯƠNG THỨC THỰC HIỆN BÁO CÁO ĐTNN QUÝ II NĂM 2013

(Kèm theo Thông văn số 822/BKHĐT-ĐTNN ngày 2 tháng 9 năm 2013)

| TT | Địa phương | Báo cáo bằng văn bản | | | Báo cáo bằng email | | | Trễ hạn (cả bằng văn bản và email) | Nhận xét | | | | |
|----|-------------------|---------------------------------|-------------------------|-------------------------|--------------------|-----------------|-------------------------|------------------------------------|----------|------------|--------------|--|---------|
| | | Số công văn | Ngày BC | Ngày nhận báo cáo | Số KH&ĐT | Ban Quản lý | Ngày nhận email | | Về mẫu | | Về thông tin | | Ghi chú |
| | | | | | | | | | Đúng | Không đúng | Đủ | Chưa đủ hoặc chưa đúng | |
| 1 | An Giang | 586/SKHĐT-ĐKKD 433/BC-BQLKKT | 24/6/2013 18/06/2013 | 27/6/2013 18/06/2013 | x | x | 20/6/2013 14/06/2013 | x | | x | | | |
| 2 | Bà Rịa - Vũng Tàu | 456/SKHĐT-VPT | 05/07/2013 | 10/07/2013 | | x | 12/06/2013 | x | x | | x | | |
| 3 | Bắc Giang | 178/BC-SKH&ĐT | 19/06/2013 | 24/06/2013 | x | | 19/06/2013 | x | | x | | | |
| 4 | Bắc Kạn | 76/BC-SKH&ĐT 316/BC-UBND | 21/06/2013 4/7/2013 | 28/06/2013 5/7/2013 | | | | x | x | | | | |
| 5 | Bạc Liêu | 141/BC-UBND | 01/07/2013 | 04/07/2013 | x | | 18/06/2013 | x | | x | | | |
| 6 | Bắc Ninh | 211/KH-KTĐN 446/HQL-ĐT | 20/06/2013 17/6/2013 | 01/07/2013 21/6/2013 | x | x | 24/6/2013 18/06/2013 | x | x | | x | Thêm thông tin về vốn thực hiện từ phía nước ngoài trong biểu 1.1 | |
| 7 | Bến Tre | 187/BC-UBND 233/KCN-KHĐT | 20/06/2013 14/6/2013 | 25/06/2013 17/6/2013 | | x x (17X1ĐT) | 17/6/2013 18/6/2013 | x x | | x x | | | |
| 8 | Bình Định | 524/SKHĐT-TTNT 908/BQL-QLĐT | 19/06/2013 17/6/2013 | 27/06/2013 24/6/2013 | x | x | 19/06/2013 | x | | x | | | |
| 9 | Bình Dương | | | | x | | 09/8/2013 | x | x | | x | Thêm báo cáo bằng văn bản | |
| 10 | Bình Phước | 625/SKHĐT-KTĐN | 17/06/2013 | 20/06/2013 | x | | 17/06/2013 | | | x | | | |
| 11 | Bình Thuận | 1796/SKHĐT-HTĐT | 14/06/2013 | 21/06/2013 | x | | 17/06/2013 | x | | | x | Thêm thông tin dự kiến 2014 về doanh thu, số lao động, nộp ngân sách và tình hình cấp giấy chứng nhận đầu tư | |
| 12 | Cà Mau | 3112/UBND-KT 65/HC-BQL | 21/6/2013 20/06/2013 | 25/6/2013 21/06/2013 | | x | 21/06/2013 | x | | x | | Thêm số liệu kế hoạch 2013 và số liệu dự kiến 2014 trong biểu 1.1 | |

| TT | Địa phương | Báo cáo bằng văn bản | | | Báo cáo bằng email | | | Trị hạn (tính bằng văn bản và email) | Nhận xét | | | | |
|----|------------|----------------------------------|-------------------------|--------------------------|--------------------|-------------|-----------------|--------------------------------------|----------|------------|--------------|--|---------|
| | | Số công văn | Ngày BC | Ngày nhận báo cáo | Số KHSĐT | Ban Quản lý | Ngày nhận email | | Về mẫu | | Về thông tin | | Ghi chú |
| | | | | | | | | | Đúng | Không đúng | Hà | Chưa đủ hoặc chưa đúng | |
| 13 | Cần Thơ | 1322/BC-SKHĐT | 13/06/2013 | 01/07/2013 | x | | 19/06/2013 | x | | x | | | |
| 14 | Cao Bằng | 529/BC-KHĐT | 25/06/2013 | 28/06/2013 | x | | 26/06/2013 | x | x | x | | | |
| 15 | Bà Rịa | | | | x | | 30/07/2013 | x | x | x | | Thiếu báo cáo bằng văn bản | |
| 16 | Đắk Lắk | 857/SKHĐT-KTDN 113/BC-CN-QLĐT | 18/06/2013 13/6/2013 | 19/06/2013 20/6/2013 | x | | 19/06/2013 | x | | x | | | |
| 17 | Bắc Ninh | 110/SKH-HHTĐT | 17/07/2013 | 22/07/2013 | x | | 16/07/2013 | x | | x | | | |
| 18 | Định Biên | 608/BC-SKHĐT | 20/06/2013 | 24/06/2013 | | | | x | x | x | | | |
| 19 | Hồng Nam | 1353/SKHĐT-HTĐT 200/BC-NĐN-ĐT | 14/06/2013 13/6/2013 | 21/06/2013 19/6/2013 | x | | 19/06/2013 | | | x | | Báo cáo của Sở thiếu số liệu kế hoạch 2013 và kế hoạch 2014 về doanh thu, số lao động | |
| 20 | Đồng Tháp | 610/SKHĐT-HTĐT 40/KKT-ĐT XD | 15/05/2013 13/6/2013 | 13/06/2013 18/6/2013 | | x | 17/06/2013 | | x | x | | Báo cáo của Sở thiếu số liệu không đúng theo mẫu, thiếu nhiều chi tiết số liệu trong biểu 1.1 Báo cáo của BQL, thiếu thông tin về vốn thực hiện và vốn thực hiện phía nước ngoài | |
| 21 | Gia Lai | 2005/UBND-KTTH | 25/06/2013 | 01/07/2013 | x | x | 18/06/2013 | x | | x | | | |
| 22 | Hà Giang | 193/BC-UBND 155/ĐQL-CCN-QH | 25/06/2013 14/6/2013 | 27/06/2013 18/6/2013 | x | | 24/06/2013 | x | x | x | | | |
| 23 | Hà Nam | 620/SKHĐT-CNGT | 19/06/2013 | 24/06/2013 | x | x | 20/06/2013 | x | | x | | | |
| 24 | Hà Nội | 115/BC-UBND 363/CNCHL-HTĐT | 28/06/2013 28/6/2013 | 02/07/2013 5/7/2013 | | | | x | x | | x | Điều 1.2 mới số dự án thiếu thông tin về nhà đầu tư nước ngoài, thời hạn thực hiện dự án | |
| 25 | Hà Tĩnh | 449/BC-SKH 75/BC-KKT | 20/06/2013 21/6/2013 | 27/06/2013 25/6/2013 | x | | 24/06/2013 | x | x | x | | | |
| 26 | Hải Dương | 509/BC-KHĐT-KTDN 434/BC-KCN | 07/06/2013 10/6/2013 | 17/06/2013 13/06/2013 | | x | 10/06/2013 | | | | x | Thiếu các thực hiện năm 2013 và kế hoạch năm 2014 về nộp ngân sách trong biểu 1.1 | |

| TT | Địa phương | Báo cáo bằng văn bản | | | Báo cáo bằng email | | | Trễ hạn (cả bằng văn bản và email) | Về mẫu | | | | Ghi chú |
|----|------------|--------------------------------|-------------------------|-------------------------|--------------------|-------------|--------------------------|------------------------------------|--------|------------|--------------|--|---------|
| | | Số công văn | Ngày BC | Ngày nhận báo cáo | Số KH&ĐT | Ban Quản lý | Ngày nhận email | | Về mẫu | | Về thông tin | | |
| | | | | | | | | | Đúng | Không đúng | Đủ | Chưa đủ hoặc chưa đúng | |
| 41 | Ninh Bình | 1038/BC-KH&ĐT | 23/06/2013 | 27/06/2013 | x | x | 25/06/2013 19/06/2013 | x | x | | x | Thiếu thông tin chi tiết nộp ngân sách trong biểu 1.1 | |
| 42 | Ninh Thuận | 1248/SKHĐT-EDG | 21/06/2013 | 21/06/2013 | x | | 20/06/2013 | x | | x | | | |
| 43 | Phù Thọ | 506/SKH&ĐT-KTDN | 19/06/2013 | 26/06/2013 | x | | 19/06/2013 | x | | x | | | |
| 44 | Phù Yên | 195/SKHĐT-KTDN | 11/06/2013 | 13/06/2013 | x | x | 11/06/2013 | x | | x | | | |
| 45 | Quảng Bình | 695/UBND-XTTH | 27/06/2013 | 12/07/2013 | x | | 17/06/2013 | x | | x | | | |
| 46 | Quảng Nam | 151/BC-SKHĐT | 28/06/2013 | 02/07/2013 | | x | 21/06/2013 | x | | x | x | Sử báo cáo Quý II và ước cả năm 2013 thay vì phải báo cáo 6 tháng, ước cả năm 2013 và dự kiến kế hoạch 2014. Mời chỉ có báo cáo lời, thiếu bảng biểu kèm theo Báo cáo email của BQL thiếu nhiều thông tin số liệu trong biểu 1.1 | |
| 47 | Quảng Ngãi | 577/BC-SKHĐT-KTDN | 19/06/2013 | 24/06/2013 | x | | 20/06/2013 | x | | x | | | |
| 48 | Quảng Ninh | 1311/KHĐT-KTDN 683/KKT-QLĐT | 18/6/2013 14/06/2013 | 25/6/2013 20/06/2013 | x | | 20/06/2013 | x | | x | | | |
| 49 | Quảng Trị | 95/BC-SKH-KTDN | 29/07/2013 | 02/08/2013 | | | | x | x | | x | | |
| 50 | Sóc Trăng | 905/CTUBND-FC 182/QL-BTDN | 28/06/2013 12/6/2013 | 04/07/2013 18/6/2013 | | | | x | x | | x | | |
| 51 | Sơn La | | | | | | | | | | | Không nhận được báo cáo | |
| 52 | Tây Ninh | 149/BC-UBND | 28/06/2013 | 08/07/2013 | x | | 28/06/2013 | x | x | | x | | |
| 53 | Thái Bình | 224/BC-SKHĐT 181/BQLKCN-DT | 26/06/2013 18/6/2013 | 02/07/2013 21/6/2013 | x | | 25/06/2013 | x | x | | x | Thiếu số liệu về kế hoạch 2013, ước thực hiện 2013 về số liệu cấp và điều chỉnh dự án trong biểu 1.1 | |

| TT | Địa phương | Bản cáo bằng văn bản | | | Bản cáo bằng email | | | Trễ hạn (về bảng cáo bản và email) | Nội dung | | | | Ghi chú |
|----|------------|--------------------------------------|--------------------------|--------------------------|--------------------|-------------|--------------------------|---|----------|---------------|--------------|---------------------------------|--|
| | | Số công văn | Ngày BC | Ngày nhận báo cáo | Số KII&ĐT | Ban Quản lý | Ngày nhận email | | Về mẫu | | Về thông tin | | |
| | | | | | | | | | Đúng | Không đúng | Đủ | Chưa đủ hoặc chưa đúng | |
| 27 | Hải Phòng | 88/BC-KHDT | 19/06/2013 | 26/06/2013 | x | x | 20/06/2013 17/06/2013 | x | | | | | |
| 28 | Hải Phòng | 455/SKHĐT- HKT&DN 308/BQL-QLĐT | 1/7/2013 11/06/2013 | 9/7/2013 14/06/2013 | x | x | 10/7/2013 11/06/2013 | x | x | | x | | Thiếu số liệu kế hoạch 2013, kế hoạch 2014 về tình hình cấp GCNĐT trong biểu 1.1 |
| 29 | Hải Bình | 780/SKHĐT-X&ĐT | 19/06/2013 | 28/06/2013 | x | | 24/06/2013 | x | x | | x | | |
| 30 | Hưng Yên | 558/BC-SKHĐT 345/BC-DQL | 24/06/2013 20/06/2013 | 27/06/2013 25/06/2013 | x | | 20/06/2013 | x | | | x | | Nhà số liệu năm 2012 với số liệu kế hoạch năm 2013 trong phần cả năm 2013 |
| 31 | Khánh Hòa | 1231/SKHĐT-HĐT 307/KKT-QLĐT | 28/06/2013 14/6/2013 | 11/07/2013 25/6/2013 | | x | 17/06/2013 | x | x | | x | | Báo cáo của Sở thiếu số liệu Dự kiến 2014 về tình hình cấp giấy chứng nhận đầu tư |
| 32 | Kiên Giang | 149/BC-UBND 42/BC-BQL KKT | 01/07/2013 13/6/2013 | 08/07/2013 24/6/2013 | x | | 29/06/2013 | x | x | | x | | |
| 33 | Kon Tum | 1139/SKHĐT-DN | 08/07/2013 | 17/07/2013 | | x | 17/06/2013 | x | | | x | | Thiếu thông tin về các chỉ tiêu doanh thu, số lao động, nộp ngân sách trong biểu 1.1 |
| 34 | Lâm Châu | 457/BC-SKHĐT | 20/06/2013 | 28/06/2013 | | | | x | x | | x | | |
| 35 | Lâm Đồng | 64/BC-KHĐT-HĐT 299/BC-KCN | 20/06/2013 14/6/2013 | 25/06/2013 14/6/2013 | x | x | 21/6/2013 13/06/2013 | x | x | | x | | |
| 36 | Lạng Sơn | | | | x | | 17/06/2013 | x | | | x | | Thiếu báo cáo bằng văn bản |
| 37 | Lào Cai | 376/BC-SKH | 19/06/2013 | 25/06/2013 | x | x | 20/06/2013 18/06/2013 | x | | | x | | Thiếu thông tin tình hình thực hiện năm 2012 trong biểu 1.1 Báo cáo mail của BQL, thiếu một số thông tin trong biểu 1.1 |
| 38 | Long An | 208/BC-SKHĐT 600/BQLKKT- KHĐT | 19/6/2013 24/06/2013 | 27/6/2013 28/06/2013 | | | | x | x | | x | | Thiếu thông tin về vốn đầu tư thực hiện phía nước ngoài trong biểu 1.1 |
| 39 | Nam Định | 429/SKHĐT- K II&DN | 20/06/2013 | 26/06/2013 | x | | 21/06/2013 | x | x | | x | | |
| 40 | Nghệ An | 1213/SKHĐT-KT&DN | 18/06/2013 | 19/06/2013 | x | | 19/06/2013 | x | | | x | | Sau thông tin về thực hiện năm 2013 về số dự án cấp mới (2.7 dự án?) |

| TT | Địa phương | Báo cáo bằng văn bản | | | Báo cáo bằng email | | | Trở lại (cả báo và email) | Nhãn vết | | | | Ghi chú |
|----|----------------|--|--------------------------------------|--------------------------------------|--------------------|-------------|-------------------------|---------------------------|----------|------------|---------------|-------------------------|--|
| | | Số công văn | Ngày BC | Ngày nhận báo cáo | Số KH&ĐT | Ban Quản lý | Ngày nhận email | | Vết màu | Không đóng | Vết thông tin | Chưa đủ hoặc chưa thông | |
| 54 | Thái Nguyên | 731/SKHĐT-ĐN 209/BQL-GIĐN | 20/6/2013 12/06/2013 | 25/6/2013 19/06/2013 | x | x | 21/6/2013 19/08/2013 | x | x | | x | | Báo cáo của Sở thiếu thông tin về kế hoạch 2013, ước thực hiện 2013 và kế hoạch 2014 về tình hình cấp GCNDT Báo cáo của BQL thiếu thông tin về tình hình thực hiện năm 2012, thông tin kế hoạch 2014 về doanh thu nộp ngân sách |
| 55 | Thanh Hóa | 1261/SKHĐT-K.TĐN | 17/06/2013 | 19/06/2013 | x | | 19/06/2013 | | x | | x | | |
| 56 | Thừa Thiên Huế | 1085/BC-SKHĐT 276/KKT-XT | 19/06/2013 18/6/2013 | 28/06/2013 24/6/2013 | x | | 19/06/2013 | | x | | x | | |
| 57 | Tiền Giang | 863/SKH&ĐT-ĐKKĐ 220/BQL-ĐT | 19/06/2013 21/6/2013 | 27/06/2013 25/6/2013 | x | x | 19/06/2013 | | x | | x | | |
| 58 | TP Hồ Chí Minh | 3744/UĐND-ĐT 549/KCNC-ĐN 1794/BC-BQL | 22/7/2013 25/06/2013 18/6/2013 | 26/7/2013 03/07/2013 24/6/2013 | x | x | 20/6/2013 18/06/2013 | | x | | x | | |
| 59 | Trà Vinh | 188/BC-SKHĐT | 18/06/2013 | 21/06/2013 | | | | x | x | | | x | Thiếu thông tin về kế hoạch 2013 (trong biểu 1.1) |
| 60 | Tuyên Quang | 243/BC-SKH | 19/06/2013 | 21/06/2013 | x | | 20/06/2013 | | x | | | x | Thiếu thông tin kế hoạch 2013, ước thực hiện 2013 và kế hoạch 2014 về tình hình cấp GCNDT trong biểu 1.1; thiếu thông tin chi tiêu nộp ngân sách |
| 61 | Vĩnh Long | 1839/UĐND-KTTH | 01/07/2013 | 03/07/2013 | x | | 01/07/2013 | x | x | | x | | |
| 62 | Vĩnh Phúc | 90/BC-SKHĐT | 20/06/2013 | 25/06/2013 | x | | 21/06/2013 | x | x | | x | | |
| 63 | Yên Bái | 237/BC-SKHĐT | 15/06/2013 | 18/06/2013 | x | | 17/06/2013 | | x | | x | | |